

Bản án số: 07/2020/HS-PT
Ngày 07 – 01 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bằng.

Các Thẩm phán:

1. Ông Y Thông Kbuôr

2. Ông Trịnh Văn Toàn

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Anh Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2020, tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 392/2019/TLPT-HS ngày 05/12/2019 đối với bị cáo Nguyễn Đình H và đồng phạm về tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 283/2019/HS-ST ngày 28/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 376/2019/QĐXXPT-HS ngày 23 tháng 12 năm 2019.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Họ và tên: ***Nguyễn Đình H***; Sinh năm 1986; Tại: Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình C và bà: Nguyễn Thị Bạch M; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thúy L và có 02 con, lớn sinh năm 2010 và nhỏ sinh năm 2011. Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 09/8/2016, bị Tòa án nhân dân Buôn Ma Thuột, xử phạt 06 tháng tù treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội: Đánh bạc (Bản án số 188/2016/HSST, đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 09/3/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại - Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Quang V**; Sinh năm 1984; Tại: Đắk Lắk; Nơi cư trú: Đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 09/3/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại – Có mặt.

3. Họ và tên: **Lã Thành T**; Tên gọi khác: Tý; Sinh năm 1983; Tại: Đắk Lắk; Nơi cư trú: Đường Y, phường Tân Thành, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lã Văn T, và bà: Nguyễn Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 09/11/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, về tội: Đánh bạc. (Bản án số 263/2017/HSST); Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 09/3/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại – Có mặt.

4. Họ và tên: **Nguyễn Văn D**; Sinh năm 1969; Tại: Nam Định; Nơi cư trú: Đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quang V (Đã chết) và bà: Phạm Thị M; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Kim D và 02 con, con lớn sinh năm: 2007, con nhỏ sinh năm: 2009; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 08/6/1998, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 06 tháng tù treo, thời gian thử thách 18 tháng, về tội: Trộm cắp tài sản công dân (Bản án số 45/1998/HSST).

Ngày 02/12/1999, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 03 tháng tù giam, về tội: Đánh bạc (Bản án số 164/HSST; Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù treo Bản án số 45/HSST, ngày 08/6/1998). Hình phạt chung phải chấp hành là 09 tháng, ngày 30/4/2000 chấp hành xong hình phạt về địa phương sinh sống.

Ngày 27/3/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 06 tháng tù treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội: Đánh bạc (Bản án số 63/2014/HSST, đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 09/3/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại – Có mặt.

5. Họ và tên: **Lê Hồng K**; Sinh năm 1979; Tại: Đăk Lăk; Nơi cư trú: Đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê N và bà: Trần Thị H; Bị cáo có vợ là Lý H và 03 con, con lớn nhất sinh năm: 2002, con nhỏ nhất sinh năm: 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 08/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 06 tháng tù treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội: Đánh bạc. (Bản án số 358/2015/HSST, đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 09/3/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại – Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có các bị cáo khác nhưng không kháng cáo, không bị kháng nghị gồm: Nguyễn Thanh H, Phạm Thanh D, Nguyễn Lương T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu tháng 2/2019 Nguyễn Đình H rủ Nguyễn Quang V đi thuê phòng trọ để tổ chức mở sòng bạc, thu tiền xâu để hưởng lợi thì V đồng ý. H đưa cho V 10.000.000 đồng để V đi thuê phòng trọ của gia đình bà Phạm Thị N ở đường Đ, phường T, thành phố B, số tiền còn lại V mua bàn, ghế, Ti vi, bài tú lơ khơ và các dụng cụ khác phục vụ cho việc đánh bạc. H và V thống nhất hàng ngày V tổ chức cho các con bạc đánh bạc tại sân xi măng trước phòng trọ và V trực tiếp thu tiền xâu, sau 2 ngày nộp lại tiền xâu cho H cuối tháng chia nhau số tiền thu lợi. Ngày 12/2/2019, H và V bắt đầu tổ chức cho các con bạc đến đánh bạc để thu tiền xâu, hưởng lợi. Do các con bạc ngày một đông thêm nên H, V rủ thêm Nguyễn Văn H, đến quán phụ giúp V tổ chức đánh bạc, cuối tháng sẽ được trả tiền công. H đồng ý và có nhiệm vụ, nấu ăn bung bê thuốc, nước và đồ ăn cho các con bạc H thực hiện tốt vai trò được phân công. Từ ngày tổ chức đánh bạc cho đến ngày 24/2/2019 sau khi trừ đi các chi phí V đưa cho H số tiền hưởng lợi từ việc tổ chức đánh bạc là 21.000.000 đồng.

Đến ngày 27/2/2019, H, V và H đang tổ chức cho Lã Thành T, Nguyễn Văn D, Lê Hồng K, Nguyễn Lương T, Phạm Thanh D đánh bạc dưới hình thức binh sập xám, hình thức đánh bạc như sau: “mỗi người chơi sẽ được chia 13 lá

bài, người chơi xếp thành 03 chi khác nhau. Chi đầu và chi thứ 02 bao gồm 5 lá bài, chi thứ 3 bao gồm 3 lá bài. Người chơi sẽ xem xét để sắp xếp sao cho chi trước mạnh hơn chi sau, trong các chi sẽ có liên kết hoặc không. Sau đó từng con bạc sẽ so sánh các chi với nhau để tính thắng thua bằng tiền”, các đối tượng trên đang đánh bạc. Thì đến 13 giờ 30’ cùng ngày bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột bắt quả tang. Thu giữ tại sòng bạc số tiền 16.125.000 đồng, thu giữ trên người các con bạc số tiền 29.050.000 đồng, tiền xâu 500.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 45.675.000 đồng, cùng một số công cụ, phương tiện phục vụ đánh bạc. Trong quá trình tổ chức đánh bạc Nguyễn Đình H tự nguyện giao nộp cho Công an thành phố Buôn Ma Thuột số tiền xâu hưởng lợi kể từ ngày 12/2/2019 đến ngày 24/2/2019 là 21.000.000 đồng.

Trong quá trình đánh bạc các bị cáo đã dùng số tiền để đánh bạc như sau: Lã Thành T sử dụng 10.000.000 đồng, Nguyễn Văn D 9.000.000 đồng, Lê Hồng K 7.000.000 đồng, Nguyễn Lương T 9.8000.000 đồng, Phạm Thanh D 10.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 383/2019/HS-ST ngày 28/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình H, Nguyễn Quang V, Nguyễn Văn H phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”; các bị cáo Lã Thành T, Nguyễn Văn D, Lê Hồng K, Nguyễn Lương T, Phạm Thanh D phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. (Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 09/3/2019).

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. (Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 09/3/2019).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lã Thành T 02 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 5 Điều 65, Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 263/2017/HSST ngày 07,8,9/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 05 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. (Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 09/3/2019).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. (Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 09/3/2019).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Hồng K 01 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. (Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 09/3/2019).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên quyết định hình phạt của các bị cáo khác, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Ngày 01/11/2019, các bị cáo Nguyễn Đình H, Nguyễn Quang V và Lã Thành T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 04/11/2019 bị cáo Lê Hồng K kháng cáo xin hình phạt cải tạo không giam giữ. Bị cáo Nguyễn Văn D kháng cáo xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải nên mong Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn Đình H, Nguyễn Quang V về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lã Thành T, Nguyễn Văn D, Lê Hồng K về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của các bị cáo, nhận thấy Tòa cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo H 03 năm tù, bị cáo V 02 năm 06 tháng tù, bị cáo T 02 năm 06 tháng tù, bị cáo D 02 năm tù và bị cáo K 01 năm tù là có phần nghiêm khắc. Tại phiên tòa bị cáo H cung cấp thêm tình tiết có bố vợ là Ông Nguyễn Văn S, được tặng thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang, bị cáo V được UBND phường T, thành phố B xác nhận có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo T cung cấp Đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn và giao nộp biên lai nộp án phí hình sự sơ thẩm, những tài liệu đó là căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo H, V, T, D và bị cáo K, sửa Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 11 giờ ngày 27/11/2019 tại số nhà 39/10/14 đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Đình H, Nguyễn Quang V, đã tổ chức

cho Lã Thành T, Nguyễn Văn D, Lê Hồng K, đánh bạc thắng thua bằng tiền, để thu tiền xâu hưởng lợi. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang. Thu giữ tại sòng bạc số tiền 16.125.000 đồng, thu giữ trên người các con bạc số tiền 29.050.000 đồng, tiền xâu 500.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 45.675.000 đồng. Với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 283/2019/HSST ngày 28/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã tuyên bố các bị cáo bị cáo Nguyễn Đình H, Nguyễn Quang V, Nguyễn Văn H phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; các bị cáo Lã Thành T, Nguyễn Văn D, Lê Hồng K, phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội.

[1] Xét kháng cáo của các bị cáo, nhận thấy:

[1.1] Đối với các bị cáo phạm tội “Tổ chức đánh bạc”:

- Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình H, xin giảm nhẹ hình phạt, nhận thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ vai trò của các bị cáo cũng như nhân thân và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nhưng khi quyết định hình phạt đối với hai bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ trong vụ án này bị cáo Nguyễn Đình H cùng Nguyễn Quang V, tổ chức đánh bạc trái phép hưởng lợi bất chính 21.500.000 đồng, đã tự thú về các hành vi trước khi bị bắt quả tang, đồng thời giao nộp khoản tiền thu lời cho cơ quan điều tra để nộp vào ngân sách nhà nước, tại phiên tòa bị cáo H cung cấp thêm tình tiết có bố vợ là ông Nguyễn Văn S được tặng thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang. Căn cứ vào những tình tiết giảm nhẹ nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

- Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang V xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, thấy rằng: Trong vụ án tổ chức đánh bạc, tuy bị cáo với vai trò đồng phạm thứ yếu nhưng trong suốt quá trình tổ chức đánh bạc, bị cáo tích cực, thâm tóm mọi việc, tạo điều kiện thuận lợi cho các con bạc đánh bạc khác dễ dàng hơn, bị cáo có nhân thân tốt từ trước đến nay luôn chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật tại địa phương. Tại phiên tòa bị cáo cung cấp thêm tình tiết hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ già đi làm thuê được chính quyền xác nhận, đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, tại cục Thi Hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk vào ngày 18/12/2019, với nhận định trên, giảm một phần hình phạt cho bị cáo và không chấp nhận cho bị cáo được hưởng án treo.

[1.2] Đối với các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”:

- Xét kháng cáo của bị cáo Lã Thành T, nhận thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như

nhân thân của bị cáo. Bị cáo đã có 01 tiền án vào năm 2017 bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc, thời gian thử thách là 05 năm. Trong thời gian thử thách bị cáo phạm tội mới do đó cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án năm 2017 và tổng hợp hình phạt của bản án mới, buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả 2 bản án, bị cáo còn phải áp dụng tình tiết tăng nặng, tái phạm, theo điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Nhưng án sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là có phần nghiêm khắc, tại phiên tòa, bị cáo cung cấp Đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn và đã nộp biên lai nộp án phí hình sự sơ thẩm, thể hiện bị cáo hối hận với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có căn cứ.

- Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D xin giảm nhẹ hình phạt, thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, trong số các bị cáo phạm tội đánh bạc, thì bị cáo có số tiền tham gia đánh bạc ít nhất, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ có bố đẻ là Nguyễn Quang V là người có công với cách mạng, từng được tặng thưởng huân chương chiến công giải phóng, Huân chương chiến sĩ vẻ vang, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Với những tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm tù là có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần nội dung kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

- Xét kháng cáo của bị cáo Lê Hồng K xin giảm nhẹ hình phạt và chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ, thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng mức hình phạt 01 năm tù đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, bị cáo hiện nay là lao động chính trong gia đình lại phải nuôi dưỡng 03 con trong độ tuổi ăn học nếu áp dụng hình phạt 01 năm tù đối với bị cáo ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống của các con của bị cáo, với nhận định trên chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin cải tạo không giam giữ.

[2] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đình H, Nguyễn Quang V, Lã Thành T, Lê Hồng K và Nguyễn Văn D được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đình H, Nguyễn Quang V, Lê Thành T, Lê Hồng K và Nguyễn Văn D. Sửa Bản án sơ thẩm số 283/2019/HSST ngày 28-10-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đình H** 02 năm 09 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 09/3/2019.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quang V** 02 năm 04 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 09/3/2019.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo **Lê Thành T** 02 năm 04 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của Bản án số 263/2017/HSST ngày 07,8,9/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là **04 năm 10 tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 09/3/2019.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn D** 01 năm 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 09/3/2019.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo **Lê Hồng K** 07 tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 09/3/2019.

*** Về án phí:** Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Đình H, Nguyễn Quang V, Lê Thành T, Lê Hồng K và Nguyễn Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND TP. Buôn Ma Thuột;
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS TP. B;
- T.H.A hình sự TP. B;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử TA;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Bằng